

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng
nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Thông tư 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong phạm vi quản lý hoạt động đầu tư.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4498/TTr-SXD ngày 15 tháng 11 năm 2017 và số 3925/TTr-SXD ngày 11/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2017 và thay thế Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Ban hành Quy định về phân cấp và quản lý nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong; Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02);
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Phòng: KT, TH, KGVX, NC;
- Lưu: VT, VC, TN, KN, TH, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh



QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang
và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 04/12/2017
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh Khánh Hòa; Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã); các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Các nguyên tắc đối với hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Tất cả các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải được quy hoạch. Việc quy hoạch, đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng tuân thủ pháp luật về quy hoạch, xây dựng và bảo vệ môi trường.

2. Nhà nước khuyến khích đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức táng văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh, gồm:

a) Đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng bằng nguồn vốn ngân sách, các nguồn vốn huy động khác hoặc đầu tư xây dựng nghĩa trang theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao;

b) Các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng bằng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách hoặc nguồn vốn hợp pháp khác (sau đây gọi là nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước).

3. Việc quản lý đất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân theo pháp luật về đất đai, tiết kiệm và hiệu quả; đảm bảo an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường.

4. Việc táng được thực hiện trong các nghĩa trang, trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo phải đảm bảo vệ sinh môi trường và phải được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Việc táng phải phù hợp với tín ngưỡng của các dân tộc, phong tục, tập quán tốt, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

6. Vệ sinh mai táng, hỏa táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định của Bộ Y tế và các quy định khác có liên quan.

7. Chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng có trách nhiệm quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

8. Các đối tượng bảo trợ xã hội khi chết được hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định hiện hành.

9. Người sử dụng dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng phải tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan.

10. Quy hoạch, xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

11. Nhà nước tổ chức lựa chọn chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng.

Chương II

QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 3. Quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh

1. Quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh nhằm cụ thể hóa nội dung định hướng quy hoạch nghĩa trang trong đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh. Trình tự, thủ tục về lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh tuân theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng và tuân thủ theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị (nếu có).

2. Thời hạn quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh theo thời hạn của quy hoạch xây dựng vùng tỉnh.

3. Nhiệm vụ, nội dung, hồ sơ đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh thực hiện theo khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 7 Nghị định số 23/2016/NĐ-

CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 4. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được lập, thẩm định, phê duyệt tuân thủ theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật hiện hành, đồng thời phải phù hợp với quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được phê duyệt.

2. Nhiệm vụ, nội dung và hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang (bao gồm cơ sở hỏa táng trong nghĩa trang) thực hiện theo khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Trường hợp cơ sở hỏa táng được xây dựng ngoài nghĩa trang, nội dung quy hoạch chi tiết xây dựng thực hiện theo khoản 4, Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 5. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các công trình hạ tầng kỹ thuật trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải được xây dựng đồng bộ.

3. Xây dựng mộ, bia mộ, nhà lưu tro cốt và các công trình trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Kích thước, kiểu dáng các mộ, bia mộ và khoảng cách giữa các lô mộ, hàng mộ, các mộ; kích thước ô để lộ tro cốt và xây dựng các công trình khác trong nghĩa trang phải tuân thủ theo các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được duyệt và tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật về xây dựng đồng thời không làm ảnh hưởng đến các phần mộ xung quanh và cảnh quan chung của nghĩa trang.

Điều 6. Cải tạo nghĩa trang

1. Nghĩa trang được cải tạo khi còn phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh, còn diện tích hoặc có quỹ đất để mở rộng để tiếp tục các hoạt động táng nhưng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành thì được phép cải tạo.

2. Nội dung cải tạo nghĩa trang:

a) Xác lập ranh giới, thời gian sử dụng và phạm vi phục vụ;

b) Trồng cây xanh xung quanh và trong nghĩa trang;

- c) Cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- d) Đối với diện tích đất chưa sử dụng: Phân khu vực táng, phân lô mộ, nhóm mộ, hàng mộ; quy định về diện tích, kích thước và kiến trúc mộ.

Điều 7. Đóng cửa nghĩa trang

1. Đóng cửa nghĩa trang khi không còn diện tích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường và theo quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đóng cửa nghĩa trang quy mô cấp I, cấp II; Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đóng cửa nghĩa trang quy mô cấp III, IV.

2. Các công việc phải thực hiện khi đóng cửa nghĩa trang:

- a) Ủy ban nhân dân theo phân cấp tại Khoản 1 Điều này quyết định đóng cửa và thông báo công khai việc đóng cửa nghĩa trang;
- b) Khắc phục ô nhiễm môi trường trước khi đóng cửa nghĩa trang (nếu có);
- c) Cải tạo thành khu vực cảnh quan, cây xanh trên địa bàn, chỉnh trang lại hệ thống hạ tầng kỹ thuật, mộ chí; có mốc giới và nêu rõ khu vực nghĩa trang đã đóng cửa và có biện pháp ngăn cách không gian xung quanh bằng tường rào hoặc hàng rào cây xanh bảo đảm mỹ quan;

d) Đối với nghĩa trang nằm bên đường Quốc lộ phải trồng cây xanh ngăn cách đảm bảo không ảnh hưởng tới mỹ quan, người tham gia giao thông.

Điều 8. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ đối với các trường hợp:

a) Gây ô nhiễm môi trường, cảnh quan nghiêm trọng mà không có khả năng khắc phục, ảnh hưởng đến môi trường sống cộng đồng, không còn phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật, dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và các công trình khác theo quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Mộ vô chủ hoặc không còn thân nhân chăm sóc.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định di chuyển nghĩa trang quy mô cấp I, cấp II; Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định di chuyển nghĩa trang quy mô cấp III, IV và các phần mộ riêng lẻ.

3. Các công việc phải thực hiện khi di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ:

a) Ủy ban nhân dân theo phân cấp tại Khoản 2 Điều này quyết định di chuyển và thông báo công khai việc di chuyển nghĩa trang và nghĩa trang được di chuyển tới;

b) Tiến hành công tác di chuyển vào các nghĩa trang được xây dựng và quản lý theo quy hoạch; quá trình di chuyển phải đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường; thực hiện các chính sách về giải tỏa, đền bù theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 9. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang, vận hành cơ sở hỏa táng

1. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang quy mô cấp I, cấp II và cơ sở hỏa táng theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định các đơn vị quản lý đối với các nghĩa trang quy mô cấp III, cấp IV theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng tự quyết định việc quản lý, vận hành nghĩa trang, cơ sở hỏa táng hoặc thuê quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng do mình đầu tư xây dựng.

Điều 10. Công tác quản lý sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

1. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã đóng cửa, chủ đầu tư, đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm:

a) Định kỳ chăm sóc, bảo quản, gìn giữ phần mộ, tro cốt tại các nhà lưu trữ, duy tu bảo dưỡng các công trình trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng;

b) Bảo đảm các quy định về vệ sinh môi trường trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng;

c) Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang đã đóng cửa;

d) Quy định, chỉ dẫn khách thăm viếng, tưởng niệm và quản lý các hoạt động trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng.

2. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đang sử dụng, chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành có trách nhiệm:

a) Quản lý sử dụng đất, xây dựng, chăm sóc bảo quản phần mộ và các công trình trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy hoạch, thiết kế xây dựng

và quy chế quản lý nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn nghĩa trang đi vào hoạt động theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

c) Lập quy chế, quy định quản lý nghĩa trang trình cấp có thẩm quyền thẩm định phê duyệt hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để quản lý, giám sát, kiểm tra và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định được duyệt; nội dung cơ bản của quy chế quản lý nghĩa trang theo Khoản 2 Điều 17 Nghị định 23/2016/NĐ-CP;

d) Xây dựng nội quy quản lý cơ sở hỏa táng; nội dung cơ bản của nội quy theo Khoản 5 Điều 20 Nghị định 23/2016/NĐ-CP.

Điều 11. Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

1. Đơn vị quản lý, sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang; đơn vị quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng có trách nhiệm lập sổ theo dõi và lưu trữ hồ sơ các ca hỏa táng; cung cấp thông tin cho tổ chức và cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung của hồ sơ nghĩa trang:

a) Sơ đồ vị trí các khu chức năng, lô mộ, nhóm mộ, hàng mộ và phần mộ; sơ đồ vị trí các ô lưu trữ tro cốt tại nhà lưu giữ tro cốt (có thể hiện vị trí đã sử dụng và vị trí chưa sử dụng);

b) Tất cả các phần mộ trong nghĩa trang, các ô lưu trữ tro cốt tại nhà lưu trữ tro cốt đều phải được lưu trữ đầy đủ;

c) Có sổ theo dõi hoạt động táng trong nghĩa trang; theo dõi các hoạt động di chuyển phần mộ, tro cốt; theo dõi việc lưu trữ tro cốt tại nhà lưu trữ tro cốt theo thời gian và lưu trữ các thông tin cơ bản của người được táng và thân nhân; khuyến khích áp dụng công nghệ thông tin trong việc lưu trữ hồ sơ.

Điều 12. Giá dịch vụ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

Giá dịch vụ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được xây dựng nhằm bù đắp các chi phí đầu tư xây dựng và quản lý vận hành cho chủ đầu tư và đơn vị quản lý. Việc xác định giá thực hiện theo quy định tại các Điều 27, Điều 28 của Nghị định 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành.

Chương IV PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì, tham mưu, chỉ đạo về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh; phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh: phê duyệt kế hoạch xây dựng mới, cải tạo, mở rộng, lộ trình đóng

cửa và di chuyển nghĩa trang quy mô cấp I, cấp II và cơ sở hỏa táng; quyết định các đơn vị quản lý nghĩa trang và thẩm định quy chế quản lý nghĩa trang cấp I, cấp II và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức lập, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: nhiệm vụ và quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh; quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang cấp I, cấp II và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành;

3. Tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách theo quy định pháp luật hiện hành;

4. Có ý kiến thống nhất bằng văn bản đối với các quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang cấp III, cấp IV được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ thẩm định, phê duyệt theo phân cấp.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lập giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước, gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng do chủ đầu tư lập đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để chủ đầu tư căn cứ phê duyệt.

6. Quản lý giám sát và kiểm tra quy chế quản lý nghĩa trang, nội quy quản lý cơ sở hỏa táng do chủ đầu tư lập đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật (nếu có) về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

8. Phối hợp với Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chấp thuận đối với trường hợp táng trong khuôn viên trụ sở của các tổ chức tôn giáo, chùa, nhà thờ, nhà nguyện, thánh đường, thánh thất, niệm phật đường, trường đào tạo về tôn giáo; bia, tháp tượng đài tôn giáo ... có cấp công trình là cấp II.

9. Tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng năm về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải xem xét và cân đối quỹ đất để bố trí những công trình nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo đúng quy định.

2. Kiểm tra, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh về thủ tục đất, cho thuê đất theo đúng quy định.

3. Hướng dẫn thủ tục môi trường cho chủ dự án; chủ trì thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật đối với công tác bảo vệ môi trường của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước: Sở Xây dựng tổ chức lập, Sở Tài chính chủ trì, tổ chức thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Sở Tài chính tham gia góp ý giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân, gửi Sở Xây dựng tổng hợp, thẩm định để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận làm căn cứ chủ đầu tư phê duyệt.

3. Phối hợp các ngành có liên quan kiểm tra, thanh tra việc niêm yết công khai giá dịch vụ nghĩa trang, giá dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân; thu phí, lệ phí và các khoản tiền khác liên quan đến dịch vụ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng.

4. Kiểm tra, thanh quyết toán nguồn kinh phí ngân sách nhà nước. Xử lý kiến nghị các hành vi vi phạm về tài chính trong quản lý và sử dụng nghĩa trang.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Xây dựng các chế độ, chính sách cho các đối tượng được hưởng chính sách xã hội trong việc mai táng, hỏa táng theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang theo quy định tại Khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Chi phí hỗ trợ mai táng, hỏa táng và các chi phí khác (nếu có) cho các đối tượng chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội sẽ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Hàng năm rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chế độ chính sách cho phù hợp (nếu có), trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Y tế

Có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong việc hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng, việc thực

hiện vệ sinh nghĩa trang, nhà hỏa táng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công nghệ hỏa táng của các cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bố trí kế hoạch vốn để quy hoạch, đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo, di chuyển, mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chế độ hỗ trợ, ưu đãi đối với các tổ chức cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng; các quy định về xã hội hóa đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng.

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án kêu gọi đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng từ các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lựa chọn chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng theo Khoản 2 Điều 6 Nghị định 23/2016/NĐ-CP.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá và Thể thao, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh để từng bước khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, thiếu mỹ quan, sử dụng đất không hiệu quả và dần tạo lập thói quen táng văn minh, hiện đại và phù hợp với phong tục, tập quán, nét đẹp văn hóa của người dân địa phương.

Điều 21. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong

1. Phối hợp với Sở Xây dựng lập, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang cấp I, cấp II và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong khu vực Khu kinh tế Vân Phong.

2. Cho ý kiến thỏa thuận đối với các quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang quy mô cấp III, cấp IV được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước